

Số: 273 /BC-UBND

Lào Cai, ngày 21 tháng 9 năm 2017

BÁO CÁO

**Tình hình bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại
di sản “Nghĩ lễ và trò chơi kéo co” dân tộc Tày, Giáy tỉnh Lào Cai**

Căn cứ Công văn số 800/BVHTTDL-DSVH ngày 03/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về xây dựng Báo cáo định kỳ quốc gia về thực hiện Công ước 2003 đối với di sản trong danh sách đại diện của UNESCO; UBND tỉnh báo cáo tình hình bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại - di sản “Nghĩ lễ và trò chơi kéo co” dân tộc Tày, Giáy tỉnh Lào Cai cụ thể như sau:

I. DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ NÓI CHUNG

1. Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể hiện có trên địa bàn tỉnh Lào Cai

a. Tên danh mục kiểm kê và cơ quan chịu trách nhiệm về danh mục kiểm kê

* Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Lào Cai:

- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Mông.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Dao.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Tày.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Giáy.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể người Xá Phó.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Phù Lá.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Hà Nhì.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể người La Chí.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể người Thu Lao.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể người Pa Dí.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Bố Y.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Hoa.
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Nùng.

* Cơ quan chịu trách nhiệm về danh mục kiểm kê: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

b. Các nguyên tắc sắp xếp di sản trong danh mục kiểm kê

Tỉnh Lào Cai sắp xếp di sản trong danh mục kiểm kê theo nguyên tắc từng cộng đồng tộc người như: Mông, Dao, Tày, Giáy... Trong đó, mỗi dân tộc kiểm

kê theo 7 loại hình quy định tại Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2014 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định việc kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hoá phi vật thể để đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

c. Các tiêu chí sử dụng để kiểm kê và đưa các di sản văn hóa phi vật thể vào danh mục kiểm kê của tỉnh

Tỉnh Lào Cai dựa trên tiêu chí các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu, có giá trị đặc sắc và các di sản có nguy cơ mai một cao của các cộng đồng dân tộc để tiến hành kiểm kê và đưa vào danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh.

d. Khả năng tồn tại về lâu dài của Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh

Trong quá trình triển khai kiểm kê, tỉnh Lào Cai xác định, những di sản nào có khả năng phục dựng bảo tồn và có khả năng tồn tại lâu dài sẽ đưa vào Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc tỉnh; những di sản nào đã mai một không thể phục dựng, không thể phát huy chỉ sưu tầm lưu giữ tư liệu, không đưa vào Danh mục kiểm kê.

e. Cách tiếp cận danh mục kiểm kê của tỉnh Lào Cai

Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc tỉnh Lào Cai được lưu trữ tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và được công bố kết quả kiểm kê hằng năm trên Cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai. Bên cạnh đó, các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được trưng bày, giới thiệu tại Bảo tàng tỉnh phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhân dân đến tham quan, tìm hiểu.

f. Cập nhật Danh mục kiểm kê và phương pháp cập nhật

Trên cơ sở Đề án, Dự án về văn hóa, thể thao và du lịch từng giai đoạn, UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch kiểm kê, rà soát di sản văn hóa phi vật thể, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành cập nhật kết quả kiểm kê hàng năm theo từng Danh mục di sản văn hóa phi vật thể.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai cập nhật danh mục kiểm kê trên phần mềm Quản lý di sản văn hóa phi vật thể do Cục Di sản Văn hóa - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp. Bên cạnh đó, phiếu kiểm kê được bổ sung thông tin, tư liệu và lưu trữ vào Bộ hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể.

g. Cộng đồng tham gia vào việc nhận diện và xác định giá trị di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào danh mục kiểm kê, tham gia vào việc cập nhật thông tin về di sản của họ; Việc tham gia này được tổ chức thực hiện như thế nào?

- Chủ thể văn hóa là cộng đồng các dân tộc trong tỉnh Lào Cai trực tiếp cung cấp thông tin cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình thống kê, kiểm kê, sưu tầm tài liệu về di sản văn hóa phi vật thể của từng cộng đồng dân tộc trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai tổ chức lớp tập huấn cho các đối tượng là cán bộ thôn bản, công tác viên, các nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc. Qua trao đổi, thảo luận, các chủ thể văn hóa nói lên tâm tư, nguyện vọng của bản thân, của cộng đồng và cung cấp, bổ sung thêm thông tin, tư liệu cho các Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể.

h. Các tổ chức phi chính phủ tham gia vào việc nhận diện và xác định di sản văn hóa phi vật thể

Năm 2012 - 2013, tổ chức UNESCO đã hỗ trợ dự án Bảo vệ và phát huy giá trị tri thức bản địa trong bảo vệ rừng của người Hà Nhì huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Trong đó, đã nghiên cứu, sưu tầm được hệ thống các tri thức và các luật tục, hương ước cổ trong bảo vệ rừng của người Hà Nhì...

2. Các biện pháp đảm bảo sự công nhận, tôn trọng và củng cố di sản văn hóa phi vật thể

a. Các chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức và chương trình thông tin hướng tới công chúng nói chung, giới trẻ nói riêng

Thực hiện các văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tỉnh Lào Cai chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, phối hợp với UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao cấp huyện, xã và tổ chức thường niên. Việc tổ chức các Ngày hội là dịp để nhân dân các dân tộc biểu diễn, giới thiệu về các di sản văn hóa đặc sắc của mình; đồng thời cũng là dịp để gặp gỡ, giao lưu, học hỏi, khơi dậy lòng tự hào dân tộc và tinh cố kết cộng đồng...

UBND tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo... xây dựng cơ chế phối hợp và tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao trong cán bộ, giáo viên, học sinh các cấp, thu hút đông đảo học sinh, sinh viên tích cực tham gia. Các cấp trường trong tỉnh tổ chức các tiết học ngoại khóa tìm hiểu về bản sắc văn hóa của các dân tộc; mời các nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân dân gian tham gia nói chuyện, giới thiệu về các di sản văn hóa đặc sắc tới học sinh, sinh viên; Trường THPT tổ chức các cuộc thi cho học sinh nghiên cứu khoa học, trong đó có nghiên cứu, tìm hiểu về các di sản văn hóa phi vật thể...

b. Các chương trình giáo dục và đào tạo trong cộng đồng chủ thể di sản và các cộng đồng khác liên quan

UBND tỉnh Lào Cai đã phê duyệt và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện dự án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017 - 2020”; trong đó chú trọng đến công tác tập huấn cho các đối tượng là công tác viên nghiên cứu, sưu tầm, các nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân dân gian, người có uy tín về ý nghĩa và vai trò của cộng đồng chủ thể và các di sản văn hóa phi vật thể đối với cộng đồng các dân tộc trong tỉnh; về phương pháp bảo vệ và truyền dạy lại các di sản văn hóa trong cộng đồng; tổ chức cho các nghệ nhân truyền dạy lại các kỹ năng, tri thức của di sản cho cộng đồng ngay trong không gian văn hóa của di sản.

c. Các hoạt động nâng cao năng lực bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể

- Triển khai có hiệu quả Dự án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017 - 2020”.

- Nâng cao nhận thức của người dân trong việc giữ gìn, phát huy, biến di sản thành tài sản; khai thác, xây dựng di sản văn hóa phi vật thể thành sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về giá trị của di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc tỉnh Lào Cai qua các phương tiện thông tin đại chúng đến đông đảo người dân, du khách trong và ngoài nước...

- Đưa kéo co vào là môn thi đấu trong Đại hội thể dục thể thao từ cấp huyện, xã và trong Hội khỏe Phù Đổng của các nhà trường, ngày kỷ niệm...

- Đăng ký tham dự thi đấu môn kéo co tại một số Hội thi thể thao khu vực và toàn quốc (Ngày hội Văn hoá, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc mở rộng, Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc khu vực I...).

d. Các biện pháp trao truyền khác để người khác nắm được và nhận biết được di sản

Qua hoạt động tổ chức truyền dạy, hướng dẫn bảo tồn sống tại cộng đồng, duy trì thực hành di sản hàng năm đã góp phần giúp các nghệ nhân nắm giữ tri thức, kỹ năng về di sản cũng như được hỗ trợ các điều kiện cần thiết để truyền dạy và tổ chức thực hành di sản. Các thế hệ người dân tộc thiểu số tham gia các lễ hội, nghi lễ sẽ được quan sát, tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể và họ dần có ý thức học hỏi, ý thức bảo vệ vốn văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

e. Giáo dục việc bảo vệ các không gian văn hóa liên quan đến di sản văn hóa phi vật thể

Di sản kéo co dân tộc Tày, Giáy được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại là sự tôn vinh, giúp cho người dân có ý thức tự hào về bản sắc văn hóa dân tộc, ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ di sản, bảo vệ môi trường, không gian, cảnh quan tự nhiên, những phong tục tập quán... gắn với sự tồn tại và phát triển của di sản. Trong mỗi gia đình, cộng đồng dân tộc tự có ý thức giáo dục các thế hệ con cháu nhận thức về giá trị của các di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc. Đưa di sản văn hóa phi vật thể vào trong chương trình học tập ngoại khóa các cấp học và làm quen với nghiên cứu khoa học cấp học THPT.

3. Hợp tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản

a. Các hoạt động chia sẻ tư liệu về các di sản văn hóa phi vật thể hiện có trên địa bàn tỉnh với các nước khác

- Các di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Lào Cai được cập nhật trên phần mềm quản lý di sản của Cục Di sản Văn hóa; UBND các huyện khai thác đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và xây dựng App du lịch giới thiệu, quảng bá thu hút khách du lịch.

- Bên cạnh đó, UBND tỉnh Lào Cai giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

xuất bản thành sách “Văn hóa dân gian các dân tộc Lào Cai”; trong đó giới thiệu về bản sắc văn hóa, các di sản văn hóa đặc sắc các dân tộc của tỉnh Lào Cai. Đây là công trình hàm chứa nhiều tư liệu hữu ích cho các nhà quản lý, nhà nghiên cứu và công tác giảng dạy...

b. Các hoạt động hợp tác với các cơ quan, tổ chức nước ngoài

- Tổ chức UNESCO tài trợ Dự án “Bảo tồn và phát huy tri thức bản địa liên quan đến hệ sinh thái của người Hà Nhì đen tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Việt Nam”.

- Hàng năm, các nhà nghiên cứu, đoàn làm phim quốc tế được tỉnh Lào Cai cho phép vào hoạt động nghiên cứu, ghi hình ảnh về các di sản văn hóa phi vật thể, về đời sống sinh hoạt của các dân tộc thiểu số như: Trung tâm MICA - Pháp (trụ sở đặt tại Đại học Bách Khoa Hà Nội) nghiên cứu ngôn ngữ Mông Xanh; các kênh thuộc Đài truyền hình Pháp, Úc, Nhật... ghi hình giới thiệu văn hóa ẩm thực, tập quán, truyền dạy chữ viết của người Dao đỏ tại tỉnh Lào Cai...

- Chương trình Hội thảo khoa học quốc tế “Giao lưu Kinh tế - Văn hóa lưu vực sông Hồng” giữa Việt Nam - Trung Quốc được tổ chức định kỳ 2 năm/lần. Các đại biểu tham gia là các nhà khoa học của Việt Nam, Trung Quốc và các nhà khoa học nghiên cứu về Việt Nam, Trung Quốc đến từ Singapore và Pháp...

II. TÌNH TRẠNG DI SẢN KÉO CO CỦA DÂN TỘC TÀY, GIÁY TỈNH LÀO CAI ĐÃ ĐƯỢC GHI DANH VÀO DANH SÁCH ĐẠI DIỆN

1. Các chức năng xã hội, văn hóa của di sản kéo co của dân tộc Tày, Giáy trên địa bàn tỉnh Lào Cai và thông tin của cá nhân, đại diện cộng đồng nắm giữ, thực hành di sản

- Chức năng xã hội:

Di sản kéo co của người Tày, Giáy được sáng tạo và giữ gìn trao truyền từ đời này qua đời khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác. Hình thức tổ chức kéo co phản ánh được tự nhiên, vũ trụ, con người và vạn vật cũng như lịch sử hình thành làng... Phản ánh ban đầu của cư dân nông nghiệp lúa nước, mọi hoạt động sản xuất gắn liền với nước, với tự nhiên, mong cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt, thóc lúa đầy bờ, cuộc sống no đủ...

Di sản kéo co dân tộc Tày, Giáy đáp ứng được nhu cầu chung của cộng đồng, dân tộc về văn hóa, tín ngưỡng, giáo dục và giải trí trong các dịp lễ Tết, đặc biệt là trong Lễ hội Xuống đồng. Hiện nay Kéo co ở tỉnh Lào Cai trở thành một trò chơi, môn thể thao có mặt trong hầu hết các lễ hội, ngày hội văn hóa dân tộc và không chỉ là của người Tày, Giáy mà của cả cộng đồng các dân tộc Lào Cai.

- Chức năng văn hóa:

Nghi lễ và trò chơi kéo co là sự phản ánh ước nguyện về một cuộc sống dân an, vật thịnh mà biểu trưng đám đông cùng tung bừng thi kéo co, ném còn... xung quanh cây cột vũ trụ (cột nêu) nối liền với trời - đất. Ngoài ra, các trò diễn mô phỏng đời sống sinh hoạt lao động sản xuất, đấu tranh phân nào nói lên sự gắn bó của lễ hội với môi trường tự nhiên và xã hội của người Tày, Giáy. Các trò diễn

được thể hiện một cách độc đáo, đặc sắc, có sự tham gia, cổ vũ mạnh mẽ của các thành viên trong cộng đồng.

Trò chơi kéo co có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống sinh hoạt, góp phần giáo dục con người về tinh thần tập thể, tính kỷ luật, ý chí vươn lên giành chiến thắng, rèn luyện thể chất, sức mạnh dẻo dai, sự khôn khéo và sức chịu đựng của con người, giúp con người ngày càng phát triển toàn diện về trí, đức, tài, nghệ. Bên cạnh đó, thông qua trò chơi kéo co truyền thống giúp cho các thế hệ người Tày, Giáy nhận thức được giá trị, vai trò của các di sản văn hóa đối với đời sống sinh hoạt của họ.

- Ý nghĩa của di sản:

Kéo co truyền thống mang đậm giá trị lịch sử, gắn với sự hình thành và phát triển của cộng đồng các dân tộc. Nghi lễ và trò chơi kéo co có ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa truyền thống của người Tày, Giáy, đáp ứng nhu cầu về văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng. Kéo co không chỉ là trò chơi giải trí mà còn thể hiện được sức mạnh đoàn kết của cộng đồng, thể hiện sự thành tâm của người dân cầu mong mùa màng tươi tốt, bội thu và những điều tốt đẹp sẽ đến với gia đình, làng bản.

- Thông tin cá nhân, đại diện cộng đồng nắm giữ, thực hành di sản:

A. Đại diện cộng đồng dân tộc Tày:

(1) Họ và tên: Lâm Văn Bằng, năm sinh 1939; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; địa chỉ liên lạc: Thôn Trung Đô, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà.

(2) Họ và tên: Lục Văn Tinh, năm sinh 1960; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Trưởng thôn Trung Đô, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà.

(3) Họ và tên: Vi Quang Lành, năm sinh 1943; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Trưởng thôn Làn 1, chủ mo thôn Làn 1, xã Khánh Yên Trung, huyện Văn Bàn.

(4) Họ và tên: Nguyễn Thị Quyết, năm sinh 1963; dân tộc Tày; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Bí thư chi bộ Làn 1, xã Khánh Yên Trung, huyện Văn Bàn.

(5) Họ và tên: Vi Văn Phin, năm sinh 1943; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Chủ mo thôn Bản Láng 1, xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn.

(6) Họ và tên: Lương Hàm Quảng, năm sinh 1944; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Nông dân, nghệ nhân hát then đàn tính; địa chỉ liên hệ: Xã Việt Tiên, huyện Bảo Yên.

(7) Họ và tên: Lự Văn Thùy, năm sinh 1956; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thầy Then; địa chỉ liên hệ: Thôn Chiềng 3, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn.

(8) Họ và tên: Hoàng Văn Tài, năm sinh 1961; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thầy Then; địa chỉ liên hệ: Thôn Là 1, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn.

(9) Họ và tên: La Tiến Kính, năm sinh 1956; dân tộc Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Chủ mo thôn Minh Chiềng 1, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn.

B. Đại diện cộng đồng dân tộc Giáy :

(1) Họ và tên: Sần Cháng, năm sinh 1943; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; địa chỉ liên lạc: Thôn Tả Van Giáy, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(2) Họ và tên: Hoàng Mục, năm sinh 1930; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; địa chỉ liên lạc: Tả Van Giáy 2, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(3) Họ và tên: Sỳ Mậu Sin, năm sinh 1930; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên lạc: Tả Van Giáy 2, xã Tả Van, huyện Sa Pa;

(4) Họ và tên: Phan Văn Sầu, năm sinh 1932; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên hệ: Tả Van Giáy 1, xã Tả Van, huyện Sa Pa;

(5) Họ và tên: Sần Thị Mười, năm sinh 1968; dân tộc Giáy; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên hệ: Tả Van Giáy 1, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(6) Họ và tên: Má Quang Lù, năm sinh 1950; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên hệ: Tả Van Giáy 2, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(7) Họ và tên: Vàng A Hợi, năm sinh 1932; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên hệ: Tả Van Giáy 2, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(8) Họ và tên: Vàng Thị Sáy, năm sinh 1929; dân tộc Giáy; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ liên hệ: Tả Van Giáy 2, xã Tả Van, huyện Sa Pa.

(9) Họ và tên: Vi Văn Lý, năm sinh 1943; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp, Chủ lễ trong Lễ hội Roóng pọc; địa chỉ liên hệ: Thôn Cùm Hạ 2, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai.

(10) Họ và tên: Vy Văn Duân, năm sinh 1964; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Trưởng thôn Cùm Hạ 2, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai.

(11) Họ và tên: Lục Văn Sắt, năm sinh 1956; dân tộc Giáy; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thầy cúng; địa chỉ liên hệ: Xã Cốc San, huyện Bát Xát.

(12) Họ và tên: Vàng Thị Lèn, năm sinh 1943; dân tộc Giáy; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; địa chỉ: Xã Mường Hum, huyện Bát Xát.

(13) Họ và tên: Phan Thị Phở, năm sinh 1939; dân tộc Giáy; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; địa chỉ: Xã Quang Kim, huyện Bát Xát.

Các cá nhân trên đại diện cho cộng đồng dân tộc Tày, Giáy đã và đang tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể Nghi lễ và trò chơi kéo co. Họ là những người ký bản cam kết bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể với trách nhiệm hướng dẫn, chỉ bảo cho thế hệ trẻ về ý nghĩa và cách thức tổ chức kéo co. Ngoài những người trên, tại mỗi thôn bản có người Tày, Giáy sinh sống có nhiều người hiểu biết về trò chơi kéo co.

2. Đánh giá sức sống của di sản và những nguy cơ hiện nay

Kéo co có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần người Tày, Giáy bởi: Kéo co là một trò chơi thể thao cần đến sức khỏe, dẻo dai, sự bền bỉ, ý chí phấn

đấu và thể hiện được tinh thần đoàn kết gắn bó giữa các thành viên trong đội. Kéo co có hai hình thức: Thứ nhất là kéo nghi lễ - có nghĩa là kéo rồng về để phun mưa cho đồng ruộng, hoa màu, kéo mùa màng bội thu về cho làng bản, cho các gia đình; thứ hai là kéo co để thi tài, thi sức khỏe và trí tuệ của các đội. Đồng thời, trò kéo co truyền thống còn phản ánh xã hội của người Tày, Giáy trong quá khứ về việc kéo quân, tập hợp quân để chống lại giặc.

Kéo co mang tính tích hợp giá trị văn hóa bởi môi trường sống của trò chơi là trong ngày lễ hội; nó có mối quan hệ gắn bó mật thiết các trò chơi, hình thức chơi đều mang lại tinh thần sảng khoái cho mỗi người đến vui chơi tại nơi tổ chức lễ hội. Nó có vai trò lớn trong việc giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tình yêu con người, hướng con người đến cái thiện, tránh xa cái ác.

Nếu như trước đây, hầu như bản làng người Tày, Giáy nào trên địa bàn tỉnh Lào Cai cũng đều tổ chức nghi lễ kéo co tượng trưng thì hiện nay trò kéo co mang tính nghi lễ đã giảm đi nhiều, thay vào đó là tổ chức cho các đội trong các thôn, các dân tộc kéo co tìm đội thắng. Trước đây, phần thưởng để động viên tinh thần người thắng cuộc và đội thắng cuộc là 2 chén rượu. Ngày nay đã thương mại hóa cách thức tổ chức các trò chơi, đều có thưởng bằng tiền làm mất đi ý nghĩa, giá trị thực của trò chơi.

Hiện nay, có rất nhiều làng người Tày, Giáy không còn tổ chức lễ hội xuống đồng nhưng trong không khí ngày Tết, chính quyền địa phương tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đều có các môn thể thao dân tộc như: Kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ... để người dân trên địa bàn tham gia.

Trên địa bàn tỉnh Lào Cai, các trường học THPT, THCS thường xuyên duy trì môn kéo co truyền thống trong các ngày hội và hoạt động ngoại khóa. Đặc biệt môn thi kéo co được coi là môn thể thao thi đấu bắt buộc trong các kỳ đại hội thể dục thể thao các cấp...

3. Các biện pháp đã thực hiện để quảng bá và củng cố di sản

- Chi đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm kê, sưu tầm các giá trị văn hóa truyền thống liên quan đến kéo co như lịch sử hình thành, quá trình tồn tại và phát triển, quy trình trình diễn kéo co truyền thống; các bài cúng liên quan đến kéo co của người Tày, Giáy để bảo tồn, lưu giữ.

- Xây dựng kéo co trở thành một hoạt động văn hóa chính trong lễ hội Xuống đồng dân tộc Tày, lễ hội Roóng Poọc dân tộc Giáy. Ngoài ra, vào dịp đầu năm mới, UBND các xã trên địa bàn tỉnh Lào Cai đều tổ chức văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao có nội dung thi kéo co. Cấp huyện tổ chức, các xã, phường, thị trấn đăng ký đội kéo co tham gia thi đấu; cấp xã tổ chức, các thôn, bản đăng ký đội kéo co. Qua đó góp phần bảo tồn, gìn giữ và phát triển kéo co trở thành di sản văn hóa điển hình của Lào Cai. Theo báo cáo của huyện Văn Bàn có 12 xã tổ chức lễ hội Xuống đồng, ở phần hội có thi kéo co; còn 11 xã, thị trấn tổ chức văn nghệ, thể thao có thi kéo co giữa các thôn, bản. Tại huyện Sa Pa, xã Tả Van tổ chức Lễ hội Roóng Poọc có thi kéo co của các đội người Giáy, Mông, Dao; ngoài ra, xã Tả

Giảng Phình, San Sả Hồ tổ chức lễ hội Gầu tào cũng có trò chơi kéo co. Tại huyện Bảo Yên, xã Bảo Hà, Cam Cọn tổ chức lễ hội Xuống đồng có môn thi kéo co; ngoài ra 16 xã, thị trấn cũng tổ chức văn nghệ, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân đều tổ chức thi kéo co...

- Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa phi vật thể kéo co để mọi người biết về giá trị văn hoá truyền thống độc đáo này trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Lào Cai; Tạp chí Phanxipăng; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lào Cai; Đài Phát thanh - Truyền hình các huyện, thành phố; Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai; Đài Truyền hình Việt Nam (kênh VTV1, VTV5); Đài Tiếng nói Việt Nam VOV; một số cơ quan báo chí trung ương;...

- Đầu tư, hỗ trợ kinh phí, mở lớp truyền dạy các trò chơi dân gian, trong đó có trò kéo co nhằm bảo tồn, phát huy hiệu quả, lâu dài trong đời sống cộng đồng. Hằng năm, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn cho đối tượng là trưởng bản, người làm công tác văn hóa tại các huyện, xã, phường, thị trấn trên địa bàn 9 huyện, thành phố. Thông qua việc xây dựng các hồ sơ khoa học văn hóa phi vật thể quốc gia Lễ hội Roóng Pơc dân tộc Giáy xã Tả Van, huyện Sa Pa và lễ hội Xuống đồng dân tộc Tày xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, các đội tập luyện và thực hành biểu diễn được hỗ trợ kinh phí để chụp ảnh, quay phim.

- Thành lập các đội thể thao thi đấu kéo co tham gia vào Ngày hội Văn hóa các dân tộc trong khu vực, đại hội thể dục thể thao các dân tộc thiểu số của tỉnh và quốc gia.

- Các chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân tiêu biểu:

+ Về mặt tinh thần: Quan tâm đề xuất phong tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân nhân dân cho những nghệ nhân tiêu biểu; tuyên dương ở các cấp như tỉnh, huyện, xã nhằm khuyến khích mọi người cùng tham gia vào công tác bảo tồn và phát huy di sản lễ hội, trò chơi dân gian. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đề xuất và xây dựng hồ sơ nghệ nhân ưu tú.

+ Về mặt vật chất: Nghiên cứu và đề xuất chính sách hỗ trợ kinh phí đối với nghệ nhân, những người trao truyền.

4. Mô tả sự đóng góp của các cộng đồng, nhóm người, cá nhân, tổ chức phi chính phủ trong việc bảo vệ di sản và sự cam kết tiếp tục bảo vệ di sản

UBND tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện xây dựng bộ hồ sơ khoa học di sản theo đúng quy định. Cộng đồng các dân tộc Tày, Giáy tích cực tham gia cung cấp thông tin về quy trình, diễn biến, cách thức tổ chức một cuộc kéo co và thực hành di sản phục vụ cho thu thanh, ghi hình xây dựng hoàn thiện hồ sơ. Chủ thể di sản là người Tày, Giáy đóng vai trò chính để xây dựng hồ sơ, đồng thời góp phần bảo vệ và là người đại diện cam kết tiếp tục giữ gìn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể kéo co. Chính quyền địa phương xác nhận và cam kết tiếp tục bảo vệ di sản.

5. Các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý văn hóa tham gia vào việc quản lý, bảo vệ di sản; các tổ chức xã hội và tổ chức của cộng đồng, nhóm người liên quan đến di sản

UBND tỉnh Lào Cai đã phê duyệt và ban hành Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 5/6/2017 triển khai thực hiện Dự án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017 - 2020” giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các UBND các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp...) tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án; trong đó có nội dung bảo vệ và phát huy giá trị của di sản kéo co dân tộc Tày, Giáy.

Các cơ quan, đơn vị, sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia bảo vệ di sản, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục tới cộng đồng các khu dân cư về bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị của di sản.

6. Cộng đồng, nhóm người hoặc cá nhân có liên quan, các tổ chức phi chính phủ tham gia vào việc chuẩn bị Báo cáo này

UBND tỉnh đã có văn bản giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lào Cai là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng dự thảo báo cáo của UBND tỉnh về tình hình bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại - di sản “Nghỉ lễ và trò chơi kéo co” để báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. Căn cứ chỉ đạo trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cùng với cộng đồng chủ thể nắm giữ di sản nghiên cứu xây dựng báo cáo.

Trên đây là Báo cáo tình hình bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại - di sản “Nghỉ lễ và trò chơi kéo co” dân tộc Tày, Giáy tỉnh Lào Cai; UBND tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. /.

Nơi nhận:

- Cục Di sản văn hoá (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);
- CT, PCT2;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CVP, PCVP2;
- Lưu: VT, TH1,4, BBT, VX3,4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thế